

## CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC ĐẠI HỌC

Trình độ đào tạo: Đại học      Ngành: MARKETING

Mã số: 7340115

## ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

### 1. Thông tin chung về học phần

<b>1.1. Mã học phần:</b>	CT009
<b>1.2. Tên học phần:</b>	<b>Tên tiếng Việt:</b> CNXH khoa học <b>Tên tiếng Anh:</b> Scientific socialism
<b>1.3. Loại học phần:</b>	<input checked="" type="checkbox"/> Bắt buộc <input type="checkbox"/> Tự chọn
<b>1.4. Số tín chỉ:</b>	2
<b>1.5. Phân bố thời gian:</b>	
- Lý thuyết:	27 giờ
- Thực hành/Thí nghiệm/Thảo luận	6 giờ
- TT tại cơ sở, Làm TL, BTL, KLTN	0 giờ
- Tự học:	70 giờ
<b>1.6. Bộ môn phụ trách:</b>	Nguyên lý và Lịch sử các học thuyết kinh tế
<b>1.7. Các giảng viên giảng dạy học phần:</b>	
- Giảng viên 1:	- ThS. Nguyễn Mạnh Hưng – Trưởng khoa KHCB - ĐT: 0985159157 - Email: nguyenmanhhung@naue.edu.vn
- Giảng viên 2:	- TS. Nguyễn Thị Kim Dung – Trưởng bộ môn Nguyên lý & LSCHTKT.

	- ĐT: 0943272662 - Email: nguyengkimdung@naue.edu.vn
- Giảng viên 3:	- TS. Trần Thị Bình – Giảng viên - ĐT: 0989389596 - Email: Tranthibinh@naue.edu.vn
- Giảng viên 4:	- ThS. Nguyễn Thị Lam – Giảng viên - ĐT: 0986054665 - Email: Nguyenthilam@naue.edu.vn
- Giảng viên 5:	- ThS. Nguyễn Thị Thương Uyên – GV - ĐT: 0986054665 - Email: Nguyenthithuonguyen@naue.edu.vn
<b>1.8. Điều kiện tham gia học phần:</b>	
- Học phần tiên quyết:	Triết học Mác - Lênin Kinh tế Chính trị Mác - Lênin
- Học phần song hành:	Không
<b>1.9. Thuộc khối giáo dục:</b>	<input checked="" type="checkbox"/> Khối giáo dục đại cương <input type="checkbox"/> Khối giáo dục cơ sở ngành <input type="checkbox"/> Khối giáo dục chuyên ngành <input type="checkbox"/> Thực tập tốt nghiệp và làm khóa luận <input type="checkbox"/> Khối giáo dục bổ trợ

## 2. Mô tả học phần

Thuộc kiến thức giáo dục đại cương: Học phần cung cấp những tri thức cơ bản, cốt lõi nhất về Chủ nghĩa xã hội khoa học, một trong ba bộ phận cấu thành chủ nghĩa Mác - Lênin. Bao gồm các vấn đề như: Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân; CNXH và thời kỳ quá độ lên CNXH; Vấn đề dân tộc và tôn giáo; Vấn đề gia đình trong thời kỳ quá độ lên CNXH. Từ đó sinh viên nâng cao động lực hiểu biết thực tiễn và khả năng vận dụng các tri thức chủ nghĩa xã hội khoa học vào việc xem xét, đánh giá những vấn đề chính trị - xã hội của đất nước liên quan đến CNXH và con đường đi lên CNXH ở nước ta.

### 3. Mục tiêu học phần (Course Objective - viết tắt là CO)

#### 3.1. Về kiến thức

CO1: Vận dụng lý luận về CNXHKH và thực tiễn xây dựng chủ nghĩa xã hội để giải quyết các vấn đề chuyên môn và cuộc sống ở nước ta trong thời kỳ quá độ hiện nay.

#### 3.2. Về kỹ năng

CO2: Phát triển được kỹ năng truyền đạt, giao tiếp, ứng xử giải quyết những vấn đề lý luận và thực tiễn trong quá trình xây dựng CNXH ở Việt Nam.

#### 3.3. Về năng lực tự chủ và trách nhiệm

CO3: Tuân thủ chuẩn mực đạo đức nghề nghiệp và trách nhiệm xã hội

### 4. Chuẩn đầu ra của học phần (Course Learning Outcome - viết tắt là CLO)

**Bảng 4.1. Các chuẩn đầu ra của học phần**

Mục tiêu	Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá	Mức độ CĐR
CO1	CLO1.1	Giải thích được các vấn đề lý luận về CNXHKH và thực tiễn xây dựng chủ nghĩa xã hội.	<ul style="list-style-type: none"><li>- Thuyết giảng</li><li>- Giải thích cụ thể</li><li>- Giải quyết vấn đề</li><li>- Tham luận</li><li>- Thảo luận</li><li>- Bài tập cá nhân</li><li>- Học nhóm</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>Vấn đáp</li><li>Thuyết trình</li></ul>	Hiểu (Bậc 2/6)
CO2	CLO2.1	Xây dựng được khả năng truyền đạt, giao tiếp, ứng xử trong các hoạt động nghề nghiệp và giải quyết những vấn đề lý luận, thực tiễn trong quá trình xây dựng CNXH ở Việt Nam.	<ul style="list-style-type: none"><li>- Câu hỏi gợi mở</li><li>- Giải quyết vấn đề</li><li>- Học theo tình huống</li><li>- Học nhóm</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>Đánh giá thực hành, vấn đáp.</li></ul>	Thao tác (Bậc 2/5)
CO3	CLO 3.1	Lựa chọn phương pháp làm việc, nghiên cứu khoa học, biện chứng,	<ul style="list-style-type: none"><li>- Câu hỏi gợi mở</li><li>- Giải quyết vấn đề</li><li>- Học theo tình</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>Làm việc nhóm, thuyết trình.</li></ul>	Tiếp nhận (Bậc 1/5)

		đảm bảo chuẩn mực về đạo đức nghề nghiệp và thực thi trách nhiệm với bản thân, tổ chức và xã hội.	huống - Học nhóm - Tham luận - Tranh luận - Thảo luận - Bài tập cá nhân		
--	--	---	--	--	--

**5. Ma trận thể hiện sự đóng góp của các chuẩn đầu ra học phần cho các chuẩn đầu ra của CTĐT**

**Bảng 5.1. Ánh xạ với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo**

CLO	PLO		
	1	4	6
	PI 1.1	PI4.1	PI6.1
CLO1.1	R,A		
CLO2.1		I	
CLO3.1			I
Học phần CNXHKH (*)	R	I	I

**6. Đánh giá học phần**

**6.1. Phương pháp, hình thức kiểm tra - đánh giá của học phần**

Bài đánh giá	Hình thức kiểm tra đánh giá	Công cụ đánh giá	CLO	Lấy dữ liệu đo lường mức độ đạt CLO	Lấy dữ liệu đo lường mức độ đạt PI	Trọng số cho CLO	Điểm tối đa cho CLO	Trọng số cho học phần (%)
<b>Đánh giá quá trình</b>								
A1	Thuyết trình	Rubric 3- Thuyết trình	CLO1.1	X		60%	6,0	40%
			CLO3.1	X		40%	4,0	
<b>Đánh giá cuối kỳ</b>								
A2	Vấn đáp	Rubric 4-	CL01.1	X	PI1.1	60%	6,0	60%

		Vấn đáp	CLO2.1	X		40%	4,0	
--	--	---------	--------	---	--	-----	-----	--

## 6.2. Chính sách đối với học phần

### 6.2. Chính sách đối với học phần

- Sinh viên nghỉ học dưới 30% số tiết của học phần được dự thi kết thúc học phần tại kỳ thi chính (thi lần 1);

- Sinh viên nghỉ học từ 30% đến dưới 50% số tiết của học phần thì không được dự thi hết học phần lần thứ 1, phải nhận điểm thi kết thúc học phần lần 1 là điểm 0 (theo thang điểm 10), nhưng sau khi tự học lại những phần còn thiếu, được dự kỳ thi hết học phần lần thứ 2 (Thi lại).

- Sinh viên nghỉ học từ 50% số tiết trở lên thì không được dự thi hết học phần, phải nhận điểm đánh giá học phần là điểm F (theo thang điểm chữ) và phải học lại học phần đó.

- Sinh viên phải tự nghiên cứu trước đề cương chi tiết, các tài liệu học tập và chuẩn bị bài trước khi đến lớp.

- Sinh viên phải tham gia đầy đủ bài kiểm tra đánh giá giữa kỳ và bài thi kết thúc học phần.

## 7. Kế hoạch và nội dung giảng dạy học phần

Tuần (2 tiết)	Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học	Yêu cầu SV chuẩn bị	CĐR học phần	Bài đánh giá
1	<p><b>Chương 1: Nhập môn CNXH khoa học</b></p> <p><b>1.1. Sự ra đời của Chủ nghĩa xã hội khoa học</b></p> <p>1.1.1. Hoàn cảnh lịch sử ra đời của chủ nghĩa xã hội khoa học</p> <p>1.1.2. Vai trò của Các Mác và Phrیدrich Ăngghen</p> <p><b>1.2. Các giai đoạn phát triển cơ bản của Chủ nghĩa xã hội khoa học</b></p> <p>1.2.1. Các Mác và Ph.Ăngghen phát triển chủ nghĩa xã hội khoa học</p> <p>1.2.2. V.I.Lênin vận dụng và phát triển chủ nghĩa xã hội khoa học trong điều kiện mới</p> <p>1.2.3. Sự vận dụng và phát triển sáng tạo của chủ nghĩa xã hội khoa học từ sau khi V.I.Lênin qua đời đến nay</p> <p><b>1.3. Đối tượng, phương pháp và ý nghĩa của việc nghiên cứu Chủ nghĩa xã hội khoa học</b></p> <p>1.3.1. Đối tượng nghiên cứu của Chủ nghĩa xã hội khoa học</p> <p>1.3.2. Phương pháp nghiên cứu của Chủ</p>	<p>- Thuyết giảng</p> <p>- Giải thích cụ thể</p> <p>- Giải quyết vấn đề</p> <p>- Thảo luận</p> <p>- Trao đổi cá nhân</p> <p>- Học nhóm</p>	<p>- Nghiên cứu tài liệu.</p> <p>- Đọc trước nội dung tài liệu [1, trang 11-50)</p> <p>- Trả lời câu hỏi:</p> <p>1. Phân tích điều kiện kinh tế - xã hội và vai trò của Các Mác và Ph.Ăngghen trong việc hình thành CNXHKH?</p> <p>2. Phân tích vai trò của Lênin trong vận dụng và phát triển CNXHKH?</p>	<p>CLO1.1</p> <p>CLO2.1</p>	<p>A1</p> <p>A2</p>

	<p>nghĩa xã hội khoa học</p> <p>1.3.3. Ý nghĩa của việc nghiên cứu của Chủ nghĩa xã hội khoa học</p>				
2	<p><b>Chương 2. Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân</b></p> <p><b>2.1. Quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin về giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân</b></p> <p>2.1.1. Khái niệm và đặc điểm của giai cấp công nhân</p> <p>2.1.2. Nội dung sứ mệnh của lịch sử của giai cấp công nhân</p> <p>2.1.3. Những điều kiện quy định và thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân.</p>	<p>- Thuyết giảng</p> <p>- Giải thích cụ thể</p> <p>- Giải quyết vấn đề</p> <p>- Thảo luận</p> <p>- Trao đổi cá nhân</p> <p>- Học nhóm</p>	<p>- Nghiên cứu tài liệu.</p> <p>- Đọc trước nội dung tài liệu [1, trang 51-65)</p> <p>- Trả lời câu hỏi:</p> <p>1. Những quan điểm cơ bản. xưa chủ nghĩa Mác -Lênin về GCCN và nội dung sứ mệnh GCCN?</p> <p>2. Điều kiện khách quan và nhân tố chủ quan quy định sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân?</p>	<p>CLO1.1</p> <p>CLO2.1</p> <p>CLO3.1</p>	<p>A1</p> <p>A2</p>
3	<p><b>Chương 2. Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân</b></p> <p><b>2.3. Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam</b></p> <p>2.3.1. Đặc điểm của giai cấp công nhân Việt Nam</p> <p>2.3.2. Nội dung sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam hiện nay</p> <p>2.3.3. Phương hướng và một số giải pháp chủ yếu để xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam hiện nay</p>	<p>- Thuyết giảng</p> <p>- Giải thích cụ thể</p> <p>- Giải quyết vấn đề</p> <p>- Thảo luận</p> <p>- Trao đổi cá nhân</p> <p>- Học nhóm</p>	<p>- Nghiên cứu tài liệu.</p> <p>- Đọc trước nội dung tài liệu [1, trang 65-85)</p> <p>- Trả lời câu hỏi:</p> <p>1. Đặc điểm của giai cấp công nhân Việt Nam?</p> <p>2. Nội dung sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam hiện nay?</p> <p>3. Phương hướng và một số giải pháp chủ yếu để xây dựng giai cấp công nhân Việt</p>	<p>CLO1.1</p> <p>CLO2.1</p> <p>CLO3.1</p>	<p>A1</p> <p>A2</p>

			Nam hiện nay?		
4	<p><b>Chương 3. Chủ nghĩa Xã hội và thời kỳ quá độ lên Chủ nghĩa Xã hội</b></p> <p><b>3.1. Chủ nghĩa xã hội</b></p> <p>3.1.1. Chủ nghĩa xã hội – giai đoạn đầu của hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa</p> <p>3.1.2. Điều kiện ra đời của chủ nghĩa xã hội</p> <p>3.1.3. Những đặc trưng cơ bản của chủ nghĩa xã hội.</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết giảng</li> <li>- Giải thích cụ thể</li> <li>- Giải quyết vấn đề</li> <li>- Thảo luận</li> <li>- Trao đổi</li> <li>- Bài tập cá nhân</li> <li>- Học nhóm</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu tài liệu.</li> <li>- Đọc trước nội dung tài liệu [1, trang 86-92)</li> <li>- Trả lời câu hỏi: Những đặc trưng cơ bản của chủ nghĩa xã hội ?</li> </ul>	<p>CLO1.1</p> <p>CLO2.1</p> <p>CLO3.1</p>	<p>A1</p> <p>A2</p>
5	<p><b>Chương 3. Chủ nghĩa Xã hội và thời kỳ quá độ lên Chủ nghĩa Xã hội</b></p> <p><b>3.2. Thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội</b></p> <p>3.2.1. Tính tất yếu khách quan của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội</p> <p>3.2.2. Đặc điểm của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội</p> <p><b>3.3. Quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam</b></p> <p>3.3.1. Đặc điểm quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam là bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa</p> <p>3.3.2. Những đặc trưng của chủ nghĩa xã hội và phương hướng xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết giảng</li> <li>- Giải thích cụ thể</li> <li>- Giải quyết vấn đề</li> <li>- Thảo luận</li> <li>- Trao đổi</li> <li>- Bài tập cá nhân</li> <li>- Học nhóm</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu tài liệu.</li> <li>- Đọc trước nội dung tài liệu [1, trang 86-124)</li> <li>- Trả lời câu hỏi:</li> <li>1. Tính tất yếu khách quan của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ?</li> <li>2. Đặc điểm của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ?</li> <li>3. Những đặc trưng của chủ nghĩa xã hội và phương hướng xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam hiện nay ?</li> </ul>	<p>CLO1.1</p> <p>CLO2.1</p> <p>CLO3.1</p>	<p>A1</p> <p>A2</p>
6	<p><b>Chương 4. Dân chủ Xã hội Chủ nghĩa và Nhà nước Xã hội Chủ nghĩa</b></p> <p><b>4.1. Dân chủ và dân chủ xã hội chủ nghĩa</b></p> <p>4.1.1. Dân chủ và sự ra đời, phát triển của</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết giảng</li> <li>- Giải thích cụ thể</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu tài liệu.</li> <li>- Đọc trước nội dung tài liệu</li> </ul>	<p>CLO1.1</p> <p>CLO2.1</p> <p>CLO3.1</p>	<p>A1</p> <p>A2</p>

	<p>dân chủ</p> <p>4.1.2. Dân chủ xã hội chủ nghĩa</p> <p><b>4.2. Nhà nước xã hội chủ nghĩa</b></p> <p>4.2.1. Sự ra đời, bản chất, chức năng của nhà nước xã hội chủ nghĩa</p> <p>4.2.2. Mối quan hệ giữa dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà nước xã hội chủ nghĩa</p>	<p>thể</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giải quyết vấn đề</li> <li>- Thảo luận</li> <li>- Trao đổi</li> <li>- Bài tập cá nhân</li> <li>- Học nhóm</li> </ul>	<p>[1, trang 125-164)</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trả lời câu hỏi:</li> <li>1. Dân chủ và sự ra đời, phát triển của dân chủ?</li> <li>2. Dân chủ xã hội chủ nghĩa</li> </ul>		
7	<p><b>Chương 4. Dân chủ Xã hội Chủ nghĩa và Nhà nước Xã hội Chủ nghĩa</b></p> <p><b>4.3. Dân chủ xã hội chủ nghĩa và nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam</b></p> <p>4.2.1. Dân chủ xã hội chủ nghĩa Việt Nam</p> <p>4.2.2. Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam</p> <p>4.2.3. Phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết giảng</li> <li>- Giải thích cụ thể</li> <li>- Giải quyết vấn đề</li> <li>- Thảo luận</li> <li>- Trao đổi</li> <li>- Bài tập cá nhân</li> <li>- Học nhóm</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu tài liệu.</li> <li>- Đọc trước nội dung tài liệu [1, trang 149-164)</li> <li>- Trả lời câu hỏi:</li> <li>1. Dân chủ xã hội chủ nghĩa Việt Nam ?</li> <li>2. Phát huy dân chủ, xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam hiện nay</li> </ul>	<p>CLO1.1</p> <p>CLO2.1</p> <p>CLO3.1</p>	<p>A1</p> <p>A2</p>
8	<p><b>Chương 5. Cơ cấu xã hội – giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên Chủ nghĩa Xã hội</b></p> <p><b>5.1. Cơ cấu xã hội – giai cấp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội</b></p> <p>5.1.1. Khái niệm và vị trí của cơ cấu xã hội - giai cấp trong cơ cấu xã hội</p> <p>5.1.2. Sự biến đổi có tính quy luật của cơ cấu xã hội – giai cấp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội</p> <p><b>5.2. Liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội</b></p> <p><b>5.3. Cơ cấu xã hội – giai cấp và liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết giảng</li> <li>- Giải thích cụ thể</li> <li>- Giải quyết vấn đề</li> <li>- Thảo luận</li> <li>- Trao đổi</li> <li>- Bài tập cá nhân</li> <li>- Học nhóm</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu tài liệu.</li> <li>- Đọc trước nội dung tài liệu [1, trang 165-194)</li> <li>- Trả lời câu hỏi:</li> <li>Sự biến đổi có tính quy luật của cơ cấu xã hội – cấp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội</li> </ul>	<p>CLO1.1</p> <p>CLO2.1</p> <p>CLO3.1</p>	<p>A2</p>



9	<p><b>Thảo luận:</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân.</li> <li>Chủ nghĩa xã hội và thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.</li> <li>Dân chủ Xã hội Chủ nghĩa và Nhà nước Xã hội Chủ nghĩa</li> <li>Liên hệ trách nhiệm cá nhân trong việc góp phần xây dựng nền dân chủ xã hội chủ nghĩa, nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa ở nước ta hiện nay.</li> </ol>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết giảng</li> <li>- Giải thích cụ thể</li> <li>- Giải quyết vấn đề</li> <li>- Thảo luận</li> <li>- Trao đổi</li> <li>- Bài tập cá nhân</li> <li>- Học nhóm</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>* Phần chuẩn bị ở nhà của SV: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu tài liệu.</li> <li>- Chuẩn bị nội dung thảo luận.</li> <li>- Đọc trước tài liệu [1, ] và tài liệu phát tay, TLTK...</li> </ul> </li> <li>* Phần chuẩn bị trên lớp: <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bài thảo luận nhóm theo yêu cầu của GV.</li> <li>- Sinh viên sẽ cùng trao đổi, thảo luận và giải quyết các vấn đề. GV đưa ra nhận xét, đánh giá.</li> </ul> </li> </ul>	CLO1.1 CLO3.1	A1
10	<p><b>Đánh giá tiến độ lần 1:</b></p>	<p>Rubric 3- Thuyết trình</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đọc trước nội dung tài liệu 1 liên quan đến bài học đã được giao trước</li> </ul>	CLO1.1 CLO3.1	A1
11	<p><b>Chương 6. Vấn đề dân tộc và tôn giáo trong thời kỳ quá độ lên Chủ nghĩa Xã hội</b></p> <p><b>6.1. Dân tộc trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội</b></p> <p>6.1.1. Khái niệm, đặc trưng cơ bản về dân tộc</p> <p>6.1.2. Chủ nghĩa Mác – Lênin về vấn đề dân tộc</p> <p>6.1.3. Dân tộc và quan hệ dân tộc ở Việt Nam</p> <p><b>6.2. Tôn giáo trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội</b></p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết giảng</li> <li>- Giải thích cụ thể</li> <li>- Giải quyết vấn đề</li> <li>- Thảo luận</li> <li>- Trao đổi</li> <li>- Bài tập cá nhân</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu tài liệu.</li> <li>- Đọc trước nội dung tài liệu [1, trang 195-238)</li> <li>- Trả lời câu hỏi: Vấn đề dân tộc và quan hệ dân tộc ở Việt Nam</li> </ul>	CLO1.1 CLO2.1 CLO3.1	A2

	<p>6.2.1. Quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin về tôn giáo</p> <p>6.2.2. Tôn giáo ở Việt Nam và chính sách tôn giáo của Đảng, Nhà nước ta hiện nay</p> <p><b>6.3. Quan hệ dân tộc và tôn giáo ở Việt Nam</b></p> <p>6.3.1. Đặc điểm quan hệ dân tộc và tôn giáo ở Việt Nam</p> <p>6.3.2. Định hướng giải quyết mối quan hệ dân tộc và tôn giáo ở Việt Nam hiện nay</p>	- Học nhóm			
12	<p><b>Chương 7. Vấn đề gia đình trong thời kỳ quá độ lên Chủ nghĩa Xã hội</b></p> <p><b>7.1. Khái niệm, vị trí và chức năng của gia đình</b></p> <p>7.1.1. Khái niệm gia đình</p> <p>7.1.2. Vị trí của gia đình trong xã hội</p> <p>7.1.3. Chức năng cơ bản của gia đình</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết giảng</li> <li>- Giải thích cụ thể</li> <li>- Giải quyết vấn đề</li> <li>- Thảo luận</li> <li>- Trao đổi</li> <li>- Bài tập cá nhân</li> <li>- Học nhóm</li> </ul>	<p>Đọc trước nội dung tài liệu [1, trang 239-268)</p> <p>Trả lời câu hỏi: Vị trí của gia đình trong xã hội và Chức năng cơ bản của gia đình ?</p>	CLO1.1 CLO2.1 CLO3.1	A2
13	<p><b>Chương 7. Vấn đề gia đình trong thời kỳ quá độ lên Chủ nghĩa Xã hội</b></p> <p><b>7.2. Cơ sở xây dựng gia đình trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội</b></p> <p>7.2.1. Cơ sở kinh tế - xã hội</p> <p>7.2.2. Cơ sở chính trị - xã hội</p> <p>7.2.3. Cơ sở văn hóa</p> <p>7.2.4. Chế độ hôn nhân tiến bộ</p> <p><b>7.3. Xây dựng gia đình Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội</b></p> <p>7.3.1. Sự biến đổi của gia đình Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội</p> <p>7.3.2. Biến đổi trong thực hiện các chức năng của gia đình</p> <p>7.3.3. Biến đổi trong các mối quan hệ gia đình</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết giảng</li> <li>- Giải thích cụ thể</li> <li>- Giải quyết vấn đề</li> <li>- Thảo luận</li> <li>- Trao đổi</li> <li>- Bài tập cá nhân</li> <li>- Học nhóm</li> </ul>	<p>- Đọc trước nội dung tài liệu [1, trang 239-268)</p> <p>Trả lời câu hỏi:</p> <p>1.Những yếu tố tác động đến gia đình Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên CNXH ?</p> <p>2. Phương hướng cơ bản để xây dựng và phát triển gia đình Việt Nam trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ?</p>	CLO1.1 CLO2.1 CLO3.1	A2

14	<p><b>Thảo luận:</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>Liên minh giai cấp, tầng lớp trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội.</li> <li>Vấn đề dân tộc và tôn giáo trong thời kỳ quá độ lên Chủ nghĩa Xã hội</li> </ol>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết giảng</li> <li>- Giải thích cụ thể</li> <li>- Giải quyết vấn đề</li> <li>- Thảo luận</li> <li>- Trao đổi</li> <li>- Bài tập cá nhân</li> <li>- Học nhóm</li> </ul>	<p>* Phần chuẩn bị ở nhà của SV:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu tài liệu.</li> <li>- Chuẩn bị nội dung thảo luận.</li> <li>- Đọc trước tài liệu [1, ] và tài liệu phát tay, TLTK...</li> </ul> <p>* Phần chuẩn bị trên lớp:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bài thảo luận nhóm theo yêu cầu của GV.</li> <li>- Sinh viên sẽ cùng trao đổi, thảo luận và giải quyết các vấn đề. GV đưa ra nhận xét, đánh giá.</li> </ul>	<p>CLO1.1 CLO2.1 CLO3.1</p>	<p>A1 A2</p>
15	<p><b>Thảo luận:</b></p> <ol style="list-style-type: none"> <li>Vấn đề gia đình trong thời kỳ quá độ lên Chủ nghĩa Xã hội.</li> <li>Vấn đề giai cấp, tầng lớp, dân tộc, tôn giáo, gia đình ở Việt Nam hiện nay.</li> </ol>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuyết giảng</li> <li>- Giải thích cụ thể</li> <li>- Giải quyết vấn đề</li> <li>- Thảo luận</li> <li>- Trao đổi</li> <li>- Bài tập cá nhân</li> <li>- Học nhóm</li> </ul>	<p>* Phần chuẩn bị ở nhà của SV:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu tài liệu.</li> <li>- Chuẩn bị nội dung thảo luận.</li> <li>- Đọc trước tài liệu [1,] và tài liệu phát tay, TLTK...</li> </ul> <p>* Phần chuẩn bị trên lớp:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bài thảo luận nhóm theo yêu cầu của GV.</li> </ul>	<p>CLO1.1 CLO2.1 CLO3.1</p>	<p>A1 A2</p>

			- Sinh viên sẽ cùng trao đổi, thảo luận và giải quyết các vấn đề. GV đưa ra nhận xét, đánh giá.		
<b>Đánh giá cuối kỳ: Thi vấn đáp</b>		Rubric 4 – Thi vấn đáp	Đọc trước nội dung tài liệu 1 Ôn tập theo đề cương	CLO1.1 CLO2.1	A2

## 8. Học liệu

### 8.1. Giáo trình

[1] Bộ Giáo dục và đào tạo (2021), *Giáo trình Chủ nghĩa xã hội khoa học* (Dành cho bậc đại học hệ không chuyên lý luận chính trị), NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

### 8.2. Tài liệu tham khảo

[2] Bộ Giáo dục và đào tạo (2021), *Giáo trình Chủ nghĩa xã hội khoa học (Dành cho bậc đại học hệ chuyên lý luận chính trị)*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

[3] Nguyễn Phú Trọng (2022), *Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên CNXH ở Việt Nam*, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội.

Nghệ An, ngày 06 tháng 09 năm 2023

**TL. Hiệu trưởng**

**Trưởng Khoa**

**Trưởng bộ môn**

**Người biên soạn**



**ThS. Nguyễn Mạnh Hưng**

**TS. Nguyễn Thị Kim Dung**

**ThS. Nguyễn Thị Thương Uyên**

## PHỤ LỤC

### Rubric 3 Thuyết trình

Tiêu chí đánh giá	Mức độ đạt chuẩn quy định					Trọng số
	MỨC F (0-3.9)	MỨC D (4.0-5.4)	MỨC C (5.5-6.9)	MỨC B (7.0-8.4)	MỨC A (8.5-10)	
Nội dung	Chủ đề trình bày không trọng tâm, không liên quan. Nội dung có nhiều phần chưa chính xác	Chủ đề trình bày không trọng tâm. Nội dung có nhiều phần chưa chính xác.	Chủ đề trình bày liên quan và có trọng tâm. Nội dung có nhiều phần chưa chính xác.	Chủ đề trình bày liên quan và có trọng tâm. Nội dung có một số phần chưa chính xác	Chủ đề trình bày liên quan và có trọng tâm. Nội dung phù hợp và chính xác	<b>50%</b>
Trình bày	Slide không đảm bảo chất lượng theo yêu cầu.	Slide trình bày phù hợp. Sử dụng một số hình ảnh, bảng biểu, sơ đồ không liên quan. Dùng một số thuật ngữ khó hiểu, đưa nhiều nội dung vào slide.	Trình bày hình ảnh, bảng biểu, sơ đồ hợp lý. Dùng một số thuật ngữ khó hiểu, đưa nhiều nội dung vào slide.	Slide trình bày rõ ràng. Trình bày các thuật ngữ, hình ảnh, bảng biểu, sơ đồ hợp lý.	Slide được trình bày với bố cục rõ ràng, hợp lý. Trình bày các thuật ngữ, hình ảnh, bảng biểu, sơ đồ dễ hiểu.	<b>25%</b>
Trả lời câu hỏi	Các câu trả lời hoàn toàn không liên quan đến câu hỏi. Thiếu tự tin khi trả lời.	Câu trả lời không rõ ràng, ít liên quan đến câu hỏi. Thiếu tự tin khi trả lời	Câu trả lời tập trung vào câu hỏi. Hơi thiếu tự tin khi trả lời	Trả lời ngắn gọn và phù hợp. Tự tin khi trả lời	Biết phân tích và trả lời đầy đủ, ngắn gọn liên quan trực tiếp đến câu hỏi. Tự tin khi trả lời.	<b>25%</b>

### Rubric 4 Thi vấn đáp

Tiêu chí đánh giá	Mức độ đạt chuẩn quy định					Trọng số
	MỨC F (0-3.9)	MỨC D (4.0-5.4)	MỨC C (5.5-6.9)	MỨC B (7.0-8.4)	MỨC A (8.5-10)	
Thái độ trả lời câu hỏi	Thái độ giao tiếp, trả lời thô lỗ, không hợp tác, thiếu tôn trọng trong giao tiếp. Sử dụng thuật ngữ không phù hợp, giọng nói khó nghe.	Thái độ giao tiếp, trả lời câu hỏi lễ độ. Sử dụng các thuật ngữ trong câu trả lời phức tạp, khó hiểu. Giọng nói nhỏ, thiếu tự tin.	Thái độ giao tiếp, trả lời nhẹ nhàng, hòa nhã. Giọng nói vừa phải, rõ ràng, dễ nghe. Thuật ngữ sử dụng trong câu trả lời phù hợp, dễ hiểu.	Thái độ trong câu trả lời tự tin, từ tốn, nhẹ nhàng, điềm đạm. Thuật ngữ sử dụng trong câu trả lời đơn giản, dễ hiểu. Giọng nói lưu loát, rõ ràng.	Thái độ giao tiếp, trả lời rất tự tin. Giọng nói rõ ràng, lưu loát, thu hút sự chú ý của người nghe, tương tác tốt với người nghe.	20%
Nội dung trả lời	Các câu trả lời hoàn toàn không liên quan đến câu hỏi.	Các câu trả lời không rõ ràng, gần như không liên quan, không tập trung vào trọng tâm của câu hỏi.	Các câu trả lời đúng trọng tâm câu hỏi, liên quan đến câu hỏi nhưng thiếu tự tin trong các câu trả lời.	Các câu trả lời ngắn gọn, rõ ràng, đầy đủ, liên quan đến câu hỏi yêu cầu. Thể hiện sự tự tin về sự hiểu biết trong câu trả lời, lập luận giải thích chưa thuyết phục.	Các câu trả lời ngắn gọn, rõ ràng, đầy đủ, liên quan trực tiếp đến câu hỏi yêu cầu; tự tin trong câu trả lời; lập luận, giải thích cho câu hỏi hoàn toàn thuyết phục.	80%







